

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 8***Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 11/10/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: K8.GK1.017**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau.

- A. Hỗn hợp dung dịch HCl và NaOH vẫn không màu, nên hai chất chưa phản ứng.
B. Phản ứng tỏa nhiệt giải phóng năng lượng nhiệt ra môi trường.
C. Kết tủa tạo ra khi trộn dung dịch BaCl₂ với Na₂SO₄ là dấu hiệu của phản ứng hóa học.
D. Đốt cháy nhiên liệu thường là phản ứng tỏa nhiệt.

Câu 2. Đốt hoàn toàn 108 g magnesium tạo magnesium oxide theo $2Mg + O_2 \rightarrow 2MgO$. Cho $M_{Mg} = 24$, $M_{O_2} = 32$, $M_{MgO} = 40$ g/mol. Tính số mol Mg đã phản ứng.

- A. 6, 8 mol B. 2, 7 mol C. 3, 4 mol D. 4, 5 mol

Câu 3. Xét các biến đổi của chất trong đời sống. Chọn phát biểu đúng.

- A. Cắt dây đồng là biến đổi hóa học, tạo ra chất mới.
B. Hòa tan đường trong nước là biến đổi vật lí khi không xảy ra phản ứng.
C. Đốt giấy là biến đổi vật lí.
D. Đốt đường làm đường đổi màu, không tạo chất mới, nên là biến đổi vật lí.

Câu 4. Đốt 6, 48 g Mg trong O₂ dư theo $2Mg + O_2 \rightarrow 2MgO$. Thu được 8, 316 g MgO tinh khiết. Giả sử hao hụt chỉ do một phần Mg chưa phản ứng; $M(Mg) = 24$, $M(MgO) = 40$ g/mol. Tính hiệu suất chuyển hóa Mg thành MgO.

- A. 60 % B. 77, 92 % C. 77 % D. 23 %

Câu 5. Trộn 110 g dung dịch muối nồng độ 13% với 70 g dung dịch cùng muối nồng độ 5%. Không có phản ứng hoặc bay hơi. Tính nồng độ phần trăm dung dịch sau trộn (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 11 % B. 9, 9 % C. 9 % D. 0, 1 %

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Hỗn hợp chỉ gồm N₂ và CO₂ có khối lượng 15, 96 g, thể tích 11, 1555 L ở 25°C, 1 bar; $V_m = 24, 79$ L/mol, $M(N_2) = 28$, $M(CO_2) = 44$, khối lượng mol không khí lấy 29 g/mol. Tính phần trăm thể tích N₂ (làm tròn đến hàng phần mười).

.....
.....
.....

Câu 7. Xét quy tắc viết và cân bằng phương trình hóa học.
